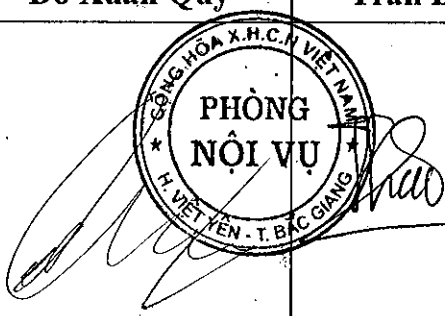




ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

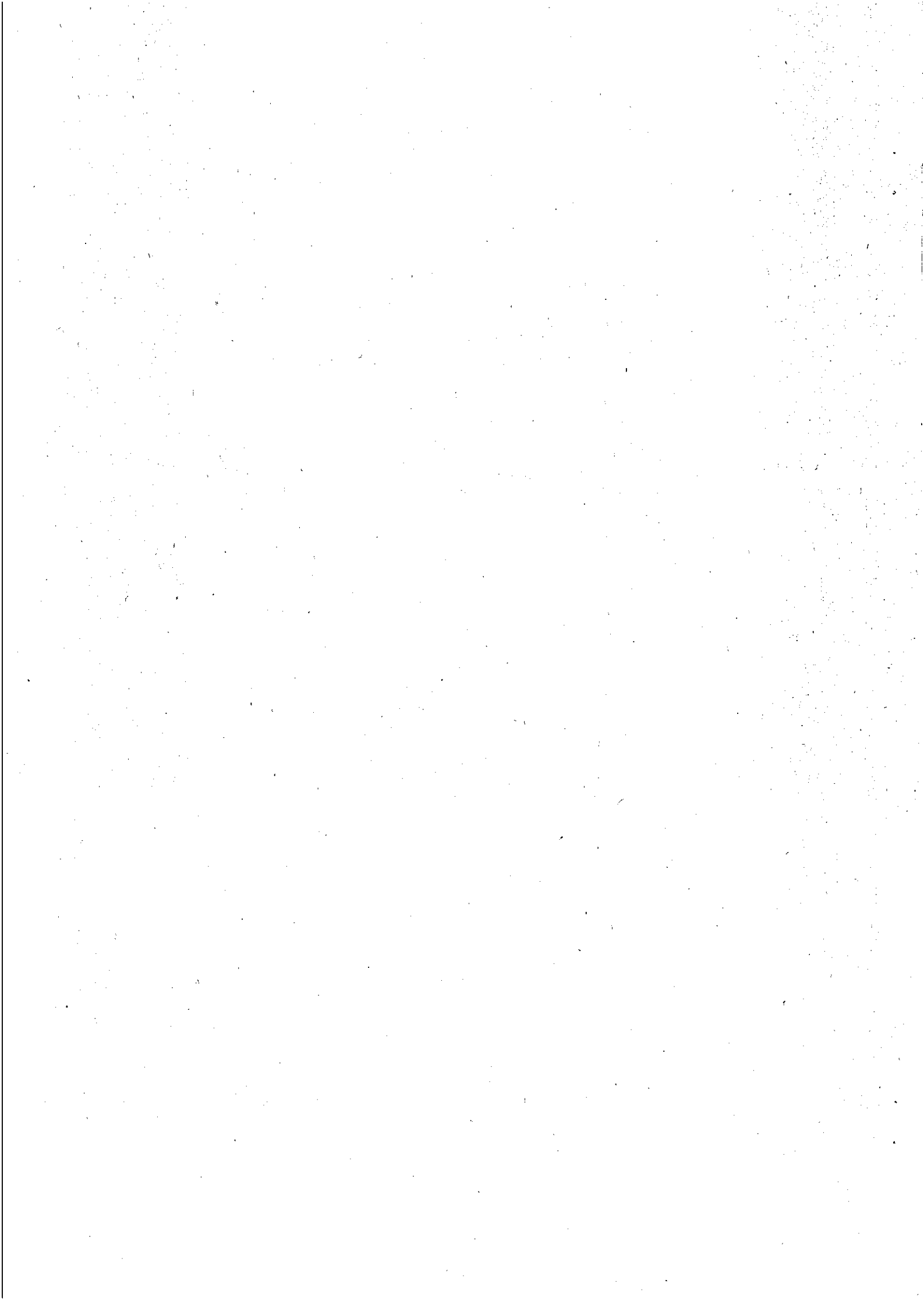



**QUY TRÌNH
Đổi tên hội**

Mã số: QT.NV.29

Trách nhiệm	Soạn thảo	Soát xét	Phê duyệt
Họ tên	Đỗ Xuân Quý	Trần Đỗ Thảo	Lê Ô Pích
Chữ ký	 		
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Chủ tịch UBND

MỤC LỤC



 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU



UBND HUYỆN VIỆT YÊN

QUY TRÌNH

Đổi tên hội


Mã hiệu: QT.NV.29

Lần ban hành 01

Ngày ban hành 11/11/2019

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày ban hành

 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

1. MỤC ĐÍCH

Quy định chi tiết trình tự thủ tục Đổi tên hội nhằm đảm bảo cho các chuyên viên tham mưu có đủ khả năng đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính theo nhiệm vụ được phân công.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với thủ tục: Đổi tên hội đối với các tổ chức hội trên địa bàn huyện Việt Yên.


Cán bộ/công chức thuộc phòng Nội Vụ, các phòng ban/bộ phận liên quan thuộc UBND chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1
- Quy trình QT.VP.05: Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- VP: Văn phòng
- HỌND: Hội đồng nhân dân
- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại
- PNV: Phòng Nội Vụ

 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý		
	<p>- Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội</p> <p>- Nghị định 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP của Chính phủ.</p> <p>- Quyết định số 26/2013/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Quyết định số 1907/QĐ-UBND ngày 05/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện theo cơ chế một cửa và dịch vụ công trực tuyến tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã; theo cơ chế một cửa liên thông giữa cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.</p> <p>- Quyết định số 401 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh bắc giang.</p>		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1	Đơn đề nghị đổi tên hội, trong đó nêu rõ lý do, sự cần thiết phải đổi tên hội;	x	
2	Nghị quyết đại hội của hội về việc đổi tên hội	x	
3	Dự thảo điều lệ sửa đổi, bổ sung	x	
4	<p>Trường hợp đồng thời có sự thay đổi về ban lãnh đạo hội thì gửi kèm theo biên bản bầu ban lãnh đạo (có danh sách kèm theo), đối với nhân sự dự kiến là người đứng đầu hội phải có:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sơ yếu lý lịch; - Phiếu lý lịch tư pháp; - Nhân sự thuộc diện quản lý của cơ quan có thẩm quyền thì phải được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan có thẩm quyền 	x	



UBND HUYỆN VIỆT YÊN

QUY TRÌNH**Đổi tên hộ**

Mã hiệu: QT.NV.29

Lần ban hành 01

Ngày ban hành 11/11/2019

	theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ)			
5.3	Số lượng hồ sơ			
	01 bộ			
5.4	Thời gian xử lý			
	21 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ			
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả			
	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện			
5.6	Lệ phí			
	Không			
5.7	Quy trình xử lý công việc			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Tổ chức chuẩn bị hồ sơ đầy đủ và nộp tại Bộ phận TN&TKQ của UBND huyện	Tổ chức	Giờ hành chính	-Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
B2	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra hồ sơ, bàn giao hồ sơ : Bộ phận Một cửa UBND huyện (công chức phụ trách lĩnh vực Nội vụ) tiếp nhận, kiểm tra, bàn giao hồ sơ theo bước 1, bước 2, bước 3 của QT.VP.05	Bộ phận Một cửa Cơ quan chuyên môn	01 ngày	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2 -BM.VP.05.01 - BM.VP.05.02 - BM.VP.05.03 -BM.VP.05.05
B3	Lãnh đạo phòng phân công xử lý và kích chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa cho chuyên viên phụ trách	Lãnh đạo phụ trách	01 ngày	



UBND HUYỆN VIỆT YÊN

QUY TRÌNH


Đổi tên hộ

Mã hiệu: QT.NV.29

Lần ban hành 01

Ngày ban hành 11/11/2019


B4	<p>Thẩm định hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none">-Thẩm định chuyên môn: Kiểm tra thành phần hồ sơ nếu đầy đủ theo quy định thì tiến hành xem xét các nội dung như:- Thẩm định về pháp lý: Điều 10, Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ, Điều 14, Điều 25 Nghị định 45/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác có liên quan.- Trường hợp hồ sơ hợp lệ, công chức chuyên môn Cập nhật trình trạng thụ lý, giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa. Dự thảo tờ trình, Quyết định trình lãnh đạo phòng phụ trách xem xét- Trường hợp cần phải giải trình, hồ sơ chưa đủ điều kiện giải quyết hoặc cần bổ sung cán bộ chuyên môn thực hiện theo Bước 4 của Quy trình QT.VP.05	Công chức phụ trách của Phòng Nội vụ	10 ngày	BM.NV.29.01 BM.NV.29.02
B5	<p>Phê duyệt</p> <p>Lãnh đạo phòng được phân công xem xét hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ ký vào tờ trình chuyển văn bản sang Văn phòng HĐND&UBND huyện đồng thời kích chuyển trên phần mềm một cửa trình lãnh đạo UBND huyện phụ trách ký duyệt</p>	Lãnh đạo Phòng Nội vụ	03 ngày	BM.NV.29.01 BM.NV.29.02
B6	<p>Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND huyện được phân công kiểm duyệt nội dung, thể thức văn bản</p> <p>Nếu hồ sơ đạt yêu cầu thì chuyển cho Lãnh đạo Văn</p>	Công chức Văn phòng HĐND và UBND huyện được phân công	02 ngày	BM.NV.29.02

 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

	phòng HĐND&UBND ký nháy chuyên cho chuyên viên để trình lãnh đạo UBND huyện			
B7	Lãnh đạo UBND xem xét hồ sơ nếu hợp lệ ký vào văn bản liên quan	Lãnh đạo UBND	02 ngày	BM.NV.29.02
B8	Công chức thụ lý hồ sơ chuyên kết quả cho bộ phận văn thư của UBND huyện. Bộ phận văn thư vào sổ theo dõi văn bản đi và chuyên kết quả về Phòng Chuyên môn	Công chức Văn phòng Bộ phận văn thư UBND huyện	01 ngày	BM.NV.29.02
B9	Trả kết quả Khi nhận được kết quả công chức phòng chuyên môn trả kết quả cho Bộ phận một cửa để trả cho tổ chức công dân theo bước 5 của QT.VP.05	Bộ phận TN&TKQ Phòng chuyên môn	01 ngày	- BM.VP.05.05 - BM.VP.05.06
B10	Lưu hồ sơ theo dõi Lưu hồ sơ tại phòng chuyên môn thực hiện lưu trữ hồ sơ công việc	Công chức phụ trách của Phòng Nội vụ	Sau khi kết thúc thủ tục	Danh mục hồ sơ lưu

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	Ghi chú
1.	BM.VP.05.01	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả	Theo các biểu mẫu tại Quy trình QT.VP.05
2.	BM.VP.05.02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	
3.	BM.VP.05.03	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ	
4.	BM.VP.05.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	
5.	BM.VP.05.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	
6.	BM.VP.05.06	Sổ theo dõi hồ sơ	

 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

7.	BM.NV.29.01	Tờ trình cho phép đổi tên	
8.	BM.NV.29.01	Quyết định cho phép đổi tên	

7. HỒ SƠ LƯU: Bao gồm các thành phần sau

T	Hồ sơ lưu (bản sao)
T	
1.	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
2.	Kết quả thực hiện thủ tục hành chính
3.	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
4.	Các biểu mẫu khác theo văn bản pháp quy hiện hành
Hồ sơ lưu trữ tại Công chức giải quyết công việc sau 01 năm kể từ ngày kết thúc công việc thì chuyển tới Lưu trữ cơ quan lưu trữ theo quy định hiện hành.	

	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

BM.NV.29.01

UBND HUYỆN VIỆT YÊN
PHÒNG NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/TTr-PNV

Việt Yên, ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Cho phép đổi tên hội thành lập hội.....xã....

Kính gửi: Chủ tịch UBND huyện Việt Yên

Căn cứ Nghị định số: 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số: 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010;

Căn cứ Quyết định số: 856/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về ủy quyền quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Hướng dẫn số 65/HD-SNV ngày 15/4/2011 của Sở Nội vụ về tổ chức hoạt động và quản lý Hội.

Căn cứ Quyết định số: 26/2013/QĐ-UBND ngày 26/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Xét đơn xin đổi tên hội nhập thành lập.....

Vậy, Phòng Nội vụ kính trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TRƯỞNG PHÒNG

 UBND HUYỆN VIỆT YÊN	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT.NV.29
	Đổi tên hội	Lần ban hành 01
		Ngày ban hành 11/11/2019

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Việt Yên, ngày tháng năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Cho phép đổi tên hội thành lập hội.....xã....

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị định số: 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số: 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ về tổ chức hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010;

Căn cứ Quyết định số: 856/QĐ-UBND ngày 30/6/2011 của UBND tỉnh Bắc Giang về ủy quyền quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội có phạm vi hoạt động trong xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số: 26/2013/QĐ-UBND ngày 26/01/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số: /TTr-NV ngày tháng năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép đổi tên hội.....xã..... thành hộixã.....

Hội phải tổ chức xây dựng Điều lệ hội mới cho phù hợp tổ chức và tên gọi mới và chức hội, hoạt động theo điều lệ hội..... và theo quy định của Pháp luật. Hội có tư cách pháp nhân, được sử dụng con dấu và mở tài khoản theo quy định của Pháp Luật

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Nội vụ, hội..... các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ (02 bản);
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**